

Số : 257/KHCN-QLKH

V/v hướng dẫn triển khai thực hiện các đề tài,  
dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh  
năm 2015

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 7 năm 2014

Kính gửi: Ban chủ nhiệm các đề tài, dự án khoa học  
và công nghệ cấp tỉnh

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHCN ngày 10/04/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành “ Mẫu Hợp đồng nghiên cứu và phát triển công nghệ”;

Căn cứ quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 24/03/2009 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

Căn cứ quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 30/06/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ năm 2015;

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2015, cụ thể như sau:

**1. Về quy trình triển khai thực hiện đề tài, dự án năm 2015:** Theo quy định tại quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 24/03/2009 của UBND tỉnh Thái Nguyên gồm các bước thực hiện như sau:

1.1 Các tổ chức, cá nhân chủ trì xây dựng thuyết minh và dự toán kinh phí (theo mẫu đề tài, dự án do Sở KH&CN ban hành, có photo kèm theo). Cơ quan chủ trì thực hiện ra quyết định thành lập Ban chủ nhiệm đề tài, dự án gồm có các thành viên: Chủ nhiệm, thư ký, kế toán và một số ủy viên để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của đề tài, dự án.

1.2 Sở Khoa học và Công nghệ thành lập các Hội đồng KH&CN chuyên ngành và tổ chức họp để xét duyệt thuyết minh của từng đề tài, dự án: Tổ chức, cá nhân chủ trì trình bày thuyết minh; Các phản biện trình bày ý kiến phản biện; các ủy viên hội đồng phát biểu, thảo luận; Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín để đánh giá; Kết luận của Chủ tịch Hội đồng. Sau khi kết thúc họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ có Biên bản họp Hội đồng KH&CN cho từng đề tài, dự án.

1.3 Các tổ chức, cá nhân chủ trì chỉnh sửa, bổ sung thuyết minh và dự toán kinh phí theo ý kiến tham gia của Hội đồng KH&CN (nếu có).

1.4 Sở Khoa học và Công nghệ thành lập tổ thẩm định dự toán kinh phí bao gồm các chuyên viên của Sở KH&CN, các chuyên viên của Sở Tài chính tỉnh (hoặc có thể mời các chuyên gia am hiểu sâu về lĩnh vực KH&CN của đề tài, dự án, các chuyên gia tài chính khác, nếu cần thiết). Trong trường hợp dự toán kinh phí được xây dựng không dựa trên các định mức kinh tế kỹ thuật, tài chính hiện hành thì Sở Khoa học và Công nghệ thuê cơ quan có chức năng thẩm định dự toán kinh phí.

1.5 Căn cứ Biên bản họp Hội đồng KH&CN, Biên bản thẩm định dự toán kinh phí, Thuyết minh đề tài dự án đã được chỉnh sửa bổ sung, Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt.

1.6 Sau khi có quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ dự thảo và ký kết Hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với tổ chức chủ trì thực hiện đề tài, dự án. (*Mẫu hợp đồng theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BKHCN ngày 10/4/2014 của Bộ KH&CN, có photo kèm theo*). (Hiện tại, theo quy định tại điểm 2 Điều 27 Luật KH&CN năm 2013 và tại điểm 2 Điều 27 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ thì Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và ký Hợp đồng thực hiện các đề tài, dự án cấp tỉnh. Vì vậy trong thời gian sớm nhất, Sở KH&CN sẽ tham mưu cho UBND tỉnh theo 02 hướng: Một là Chủ tịch UBND tỉnh ký Hợp đồng nghiên cứu khoa học với các tổ chức chủ trì thực hiện đề tài, dự án; Hai là phân cấp ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ ký Hợp đồng nghiên cứu khoa học như hiện nay đang thực hiện).

+ Thời gian thực hiện Hợp đồng tùy theo tính chất, nội dung, quy mô của đề tài, dự án và được Hội đồng KH&CN nhất trí thông qua thuyết minh đề tài, dự án được duyệt. Thời gian thực hiện tối đa không quá 24 tháng đối với các đề tài, dự án, riêng các đề tài trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, y tế được triển khai không quá 36 tháng, các trường hợp đặc biệt khác Sở KH&CN xem xét trình UBND tỉnh quyết định.

+ Đối với một số đề tài, dự án cần xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện Hợp đồng thì tổ chức chủ trì thực hiện có văn bản đề xuất với Sở KH&CN. Thẩm quyền của Sở KH&CN chỉ cho phép kéo dài thời gian thực hiện tối đa là 6 tháng. Nếu kéo dài trên 6 tháng, xét thấy các lý do kéo dài là phù hợp thì Sở KH&CN sẽ trình UBND tỉnh phê duyệt.

1.7 Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành tạm ứng, giao dự toán kinh phí cho Tổ chức chủ trì để triển khai thực hiện Hợp đồng đã ký kết.

+ Đối với các đơn vị thuộc đơn vị dự toán cấp tỉnh như: Sở Nông nghiệp PTNT, Sở Văn hóa Thể thao& Du lịch, Sở Y tế.....thì UBND tỉnh sẽ có quyết định giao dự toán kinh phí trực tiếp cho đơn vị trên cơ sở đề nghị của Sở KH&CN, Sở Tài chính tỉnh.

+ Đối với các đơn vị thực hiện đề tài, dự án còn lại như: Các tổ chức KH&CN, các Viện nghiên cứu, các cơ quan nghiên cứu của Trung ương, của tỉnh, Đại học Thái Nguyên, UBND các huyện thành thị xã trong tỉnh...Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiến hành cấp tạm ứng kinh phí. Mức tạm ứng kinh phí lần đầu tối đa là 50% tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được duyệt. (*Theo quy định tại văn bản số 1669/BTC-HCSN ngày 07/02/2014 của Bộ Tài chính /v tạm ứng kinh phí thực hiện đề tài, dự án KH&CN*). Việc tạm ứng kinh phí các lần tiếp theo, trình tự thủ tục tạm ứng và thanh toán tạm ứng được thực hiện theo quy định tại Thông tư 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính.

1.8 Tổ chức chủ trì triển khai thực hiện đề tài, dự án theo các nội dung và tiến độ đã được trình bày trong Thuyết minh.

+ Trong quá trình triển khai thực hiện đề tài, dự án, tổ chức chủ trì có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng 01 lần về nội dung, tiến độ thực hiện và tình hình sử dụng kinh phí gửi Sở KH&CN và cơ quan chủ quản cấp trên để theo dõi, quản lý. Trong trường hợp đột xuất, tổ chức chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

+ Định kỳ 6 tháng và hết năm ngân sách (hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra nội dung, tiến độ thực hiện, tình hình sử dụng kinh phí. Kết thúc mỗi đợt kiểm tra có lập Biên bản theo quy định.

+ Đối với việc viết các chuyên đề nghiên cứu thì phải có Hợp đồng giữa cơ quan chủ trì với tổ chức hoặc cá nhân nhận viết chuyên đề, có Hội đồng cấp cơ sở nghiệm thu chất lượng và có Biên bản thanh lý Hợp đồng.

+ Đối với các dự án có nhiều hộ tham gia cần phải lập danh sách cụ thể các hộ, địa chỉ, quy mô tham gia của từng hộ, có xác nhận của chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan.

+ Đối với đề tài, dự án thực hiện nhiều năm thì kinh phí được cấp năm nào phải được quyết toán theo niên độ ngân sách năm đó. Khi chuẩn bị kết thúc năm ngân sách, cơ quan chủ trì thực hiện có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ, chứng từ chi theo quy định, lập Báo cáo tổng hợp quyết toán tài chính năm, Bảng kê chứng từ chi phí đề nghị quyết toán năm hiện hành (*Theo mẫu quy định, có photo kèm theo công văn này*)

### 1.9 Báo cáo kết quả đề tài, dự án.

Khi chuẩn bị kết thúc thời gian thực hiện Hợp đồng, cơ quan chủ trì thực hiện đề tài, dự án có trách nhiệm viết Báo cáo kết quả thực hiện đề tài, dự án (*Theo mẫu quy định của Sở Khoa học và Công nghệ, có photo kèm theo*). Gửi Báo cáo nghiệm thu đề tài, dự án trước cho Sở KH&CN (qua phòng Quản lý Khoa học) để thẩm định báo cáo trước khi nghiệm thu. Hoàn chỉnh các sản phẩm của đề tài, dự án để chuẩn bị cho công tác nghiệm thu.

### 1.10 Đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài, dự án.

Việc đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài, dự án được tiến hành theo 02 bước:

+ Bước 1: Đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở. Thủ trưởng tổ chức chủ trì ra quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở gồm 7 đến 9 thành viên, gồm Chủ tịch, thư ký và các ủy viên khác ( thành viên Hội đồng là những người không có tên trong Ban chủ nhiệm đề tài, dự án). Trong số ủy viên phải có đại diện của Sở KH&CN tham gia trong Hội đồng.

Hồ sơ đánh giá cấp cơ sở được quy định tại điều 20 quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 24/03/2009 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

Đề tài, dự án được đánh giá ở mức “đạt” thì mới đủ điều kiện trình Hội đồng KH&CN nghiệm thu cấp tỉnh.

+ Bước 2: Tổ chức nghiệm thu đánh giá cấp tỉnh. Trên cơ sở các hồ sơ, tài liệu, báo cáo của tổ chức chủ trì, Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng KH&CN cấp tỉnh để tiến hành nghiệm thu theo các quy định hiện hành. Trên cơ sở kết luận của Hội đồng KH&CN tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ ra quyết định nghiệm thu, xếp loại, công bố và giao nhiệm vụ ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

1.11 Quyết toán kinh phí. Sau khi có quyết định nghiệm thu, xếp loại đề tài, dự án, cơ quan chủ trì thực hiện có trách nhiệm lập Báo cáo quyết toán, tổng hợp lũy kế quyết toán kinh phí từ năm đầu thực hiện đến năm báo cáo đánh giá nghiệm thu kết quả.

1.12 Giao nộp sản phẩm, đăng ký lưu giữ kết quả, công bố, sử dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu trước mắt thực hiện theo các điều 22, điều 23 quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 24/03/2009 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

## 2. Một số nội dung chi tiết cần lưu ý khi xây dựng thuyết minh và lập dự toán kinh phí thực hiện đề tài, dự án:

2.1 Về nội dung thuyết minh đề tài, dự án đã có hướng dẫn rất cụ thể kèm theo mẫu viết thuyết minh đề tài, dự án, tuy nhiên cần bổ sung một số lưu ý sau:

- Mục tiêu của đề tài, dự án phải cụ thể, rõ ràng bao gồm cả mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và phải phù hợp với tên đề tài, dự án đã được phê duyệt.

- Trong nội dung nghiên cứu của đề tài cần liệt kê và mô tả những nội dung nghiên cứu chủ yếu cần giải quyết trong quá trình nghiên cứu để thực hiện mục tiêu khoa học của đề tài. Trong mỗi nội dung nghiên cứu cần xác lập những nội dung khoa học cụ thể về nội dung thông tin, nội dung khảo sát, những nội dung về kỹ thuật, chất lượng, chỉ tiêu khoa học và kết quả cần đạt của mỗi nội dung.

- Quy mô thực hiện của đề tài, dự án được xây dựng trên các cơ sở, căn cứ khoa học và kế hoạch kinh phí từ NSNN được phân bổ.

- Sản phẩm của đề tài, dự án phải rõ ràng cụ thể như: Số chuyên đề thực hiện; số mô hình được thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật; số lớp và số người được đào tạo tập huấn; ....

2.2 Xây dựng dự toán kinh phí: Việc xây dựng dự toán kinh phí phải dựa trên các cơ sở sau:

- Nội dung các công việc cần thực hiện của các đề tài, dự án;
- Các định mức kinh tế kỹ thuật của các ngành có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu triển khai của đề tài, dự án;
- Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 27/12/2007 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án KHCN có sử dụng NSNN tỉnh Thái Nguyên;
- Quyết định số 34/2008/QĐ-UBND ngày 20/6/2008 của UBND tỉnh Thái Nguyên v/v ban hành quy định về cơ chế hỗ trợ kinh phí cho đề tài, dự án KHCN có sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học trên đại bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Các quy định về chế độ tài chính hiện hành khác hiện còn hiệu lực thi hành.
  - Đối với từng hạng mục công việc phải nêu chi tiết ở phần nội dung thực hiện và lập dự toán chi tiết cho từng mục chi, cụ thể như sau:
    - + Đối với các chuyên đề khoa học, cần nêu cụ thể số lượng chuyên đề, tên chuyên đề, loại chuyên đề, mục tiêu và nội dung nghiên cứu của chuyên đề. Lưu ý các chuyên đề không được trùng lắp, không được chia nhỏ những nội dung của một vấn đề nghiên cứu.
    - + Đối với việc điều tra khảo sát: cần phải có mẫu phiếu điều tra phù hợp với nội dung nghiên cứu; đối tượng cần điều tra; phương pháp điều tra; địa điểm điều tra.
    - + Về đào tạo tập huấn cần phải làm rõ: nội dung tập huấn, địa điểm thời gian tập huấn, đối tượng tập huấn, số lượng học viên, số buổi tập huấn, giảng viên hướng dẫn, giáo trình, tài liệu tập huấn.
    - + Đối với Hội nghị, hội thảo cần xác định rõ: Nội dung hội thảo, số lượng và đối tượng tham dự, số báo cáo tham luận, tài liệu hội thảo .
    - + Đối với các phần mềm cơ sở dữ liệu cần phải rõ sản phẩm phần mềm là gì...cơ sở để lập dự toán phần mềm theo các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.
    - + Đối với việc tham quan học tập kinh nghiệm: Trên cơ sở việc chỉ đạo tiết kiệm chi ngân sách của Trung ương và của tỉnh, hạn chế tối đa việc thăm quan học tập kinh nghiệm ở ngoài tỉnh, đặc biệt là các tỉnh phía Nam, nếu có thăm quan thì thực hiện thăm quan mô hình trong tỉnh là tốt nhất. Một số trường hợp đặc biệt giải quyết đi thăm quan, học tập kinh nghiệm khi có sự cho phép của các cấp có thẩm quyền.

+ Đối với việc mua sắm trang thiết bị cần thiết cho việc thực hiện đề tài, dự án, cần nêu rõ tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật, có báo giá của một số đơn vị cung cấp hoặc có chứng thư thẩm định giá của đơn vị có chức năng. Việc mua sắm trang thiết bị, máy móc thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Đối với việc kiểm nghiệm, xét nghiệm phải nêu rõ số lượng mẫu, mục đích của việc kiểm nghiệm, xét nghiệm, các chỉ tiêu cần phân tích/mẫu, căn cứ pháp lý về đơn giá phân tích mẫu làm cơ sở thẩm định kinh phí.

+ Đối với các hoạt động mang tính kỹ thuật chuyên ngành khác như: đo đạc bản đồ, khám chữa bệnh, công nghệ thông tin,... phải photo căn cứ pháp lý làm cơ sở thẩm định.

+ Đối với các loại giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn, thiết bị, dụng cụ...sử dụng ngân sách nhà nước cần có quy định về định mức kinh tế kỹ thuật, có 03 báo giá/mỗi loại.

+ Đối với việc biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy cần phải có định mức, đơn giá rõ ràng của cấp có thẩm quyền ban hành.

+ Đối với việc trả công cho cán bộ kỹ thuật, chuyên gia cần phải nêu rõ đối tượng, số người tham gia, số tháng cần thực hiện.

+ Đối với việc xây dựng và sửa chữa nhỏ có vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước thì phải có thiết kế, dự toán kinh phí được duyệt, có thẩm tra thiết kế và dự toán trước khi trình Hội đồng thẩm định.

+ Đối với những nội dung, hạng mục kinh phí không có đơn giá, định mức thi/cần phải có chứng thư thẩm định giá của cơ quan có thẩm quyền.

### **3. Quy định về thời hạn, tiến độ xét duyệt, thẩm định kinh phí, trình UBND tỉnh phê duyệt các đề tài, dự án.**

Trên cơ sở kế hoạch triển khai thực hiện đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ năm 2015, Sở Khoa học và Công nghệ quy định về thời hạn xét duyệt, thẩm định, phê duyệt như sau:

- **Từ 01/08/2014 đến 31/8/2014:** Ban chủ nhiệm các đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh hoàn thiện Thuyết minh, các Phụ lục của thuyết minh, các căn cứ pháp lý. **Hồ sơ được đóng quyền và nộp cho Sở Khoa học và Công nghệ ( thông qua phòng Quản lý Khoa học) 12 bộ** để tổ chức các Hội đồng xét duyệt thuyết minh.

Sau ngày 31/08/2014, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không nhận hồ sơ thuyết minh các đề tài dự án năm 2015 và lập danh sách trình UBND tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh mục đề tài, dự án năm 2015 theo các quy định hiện hành.

- **Từ 01/9/2014 đến 30/9/2014:** Sở KH&CN thành lập các Hội đồng KH&CN tổ chức xét duyệt thuyết minh cho từng đề tài, dự án KH&CN.

- **Từ 01/10/2014 đến 15/11/2014:** Sở KH&CN phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định kinh phí, trình UBND tỉnh phê duyệt cho từng đề tài, dự án KH&CN.

- **Từ 15/11/2014 đến 31/12/2014:** Hoàn chỉnh và ký kết các Hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- **Từ 01/01/2015:** Cơ quan chủ trì bắt đầu thực hiện Hợp đồng nghiên cứu khoa học đã ký kết

Tuy nhiên, trong quy định thời gian trên, cơ quan chủ trì nào hoàn thiện Thuyết minh sớm hơn so với quy định, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiến hành thành lập các Hội đồng KH&CN để xét duyệt ngay để có thể triển khai sớm.

Trên đây là hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ 2015. Sở Khoa học và Công nghệ (Thường trực Hội đồng KH&CN tỉnh) đề nghị các cơ quan chủ trì, các Ban chủ nhiệm đề tài, dự án triển khai thực hiện, có vấn đề gì vướng mắc thì cần trao đổi, thông tin kịp thời về Sở để thống nhất giải quyết ./.

**Noi nhận:**

- UBND tỉnh ( báo cáo);
  - Nhu kính gửi;
  - Sở Tài chính;
  - Lãnh đạo Sở;
  - Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
  - Lưu: QLKH,VT
- 

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Quốc Chính.**